TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2018/HNGĐ-ST
Ngày 30-10-2018
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN D THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Song Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Thành

Ông Nguyễn Đức Nam

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Văn Thắng - Thư ký Toà án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 73/2018/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2018 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXX-ST ngày 28 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2018/QĐST - HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Q, sinh năm 1994; nơi cư trú: Khu Đ 1, phường Đ , quận D, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khu Đ 1, phường Đ , quận D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/8/2018, bản tự khai và trong quá trình chuẩn bị xét xử, nguyên đơn là chị Hoàng Thị Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Văn H xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ , quận D, thành phố Hải Phòng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi và và xúc phạm nhau; anh H còn có quan hệ với người

phụ nữ khác. Do mâu thuẫn căng thẳng, chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở từ cuối năm 2015 đến nay. Vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Hiện nay anh H có quan hệ với người phụ nữ khác đã có con riêng. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung là Trần Anh T, sinh ngày 05/10/2012, hiện đang ở với chị. Khi ly hôn, chị nhận nuôi con. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, hai vợ chồng tự thỏa thuận.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án cũng như tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh H, anh H đã nhận trực tiếp nhưng anh H không cung cấp lời khai cũng như không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị Q.

Tòa án đã tiến hành xác minh thu thập chứng cứ tại địa phương nơi chị Q và anh H cư trú, xác định: Hiện tại anh H vẫn cư trú tại khu Đ, phường Đ , quận D. Chị Q và anh H đã sống ly thân từ năm cuối năm 2015 đến nay. Trước đây, khi làm hồ sơ ly hôn, anh H đã ký vào đơn đồng ý ly hôn chị Q tại UBND phường nhưng đến nay anh H không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị Q.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo đã tiến hành hòa giải nhưng anh H đều vắng mặt nên không hòa giải được. Tòa án đã mở phiên tòa đưa vụ án ra xét xử vào ngày 15/10/2018 nhưng anh H vắng mặt. Tòa án đã hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 233, Điều 235 Bộ luật Tố tụng dân sự và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 30/10/2018.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Q vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị ly hôn anh H. Về con chung, chị đề nghị được nuôi con chung; vấn đề cấp dưỡng nuôi con, hai vợ chồng tự thỏa thuận.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị Q và anh Trần Văn H; về con chung, giao cho chị Q trực tiếp nuôi con chung là Trần Anh T, sinh ngày 05/10/2012; vấn đề cấp dưỡng nuôi con,vợ chồng tự thỏa thuận. Về tài sản chung vợ chồng, chị Q và anh H không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về thủ tục tố tụng:*

[1] Chị Q có đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận D giải quyết ly hôn với anh H cư trú tại phường Đ , quận D, Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Do các đương sự không thống nhất về việc giải quyết vụ án, không hòa giải được nên Tòa án nhân dân quận D đã đưa vụ án ra xét xử. Anh Trần Văn H đã được Tòa án nhân dân quận D đã tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất không có lý do. Do đó, Tòa án đã hoãn phiên tòa, ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 30/10/2018 và tống đạt hợp lệ cho anh H nhưng tại phiên tòa hôm nay anh H vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo thủ tục chung.

- *Về quan hệ hôn nhân:*

[3] Chị Hoàng Thị Q và anh Trần Văn H xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định Luật hôn nhân và gia đình. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[4] Quá trình chung sống, chị Q và anh H phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H và chị Q có nhiều bất đồng trong quan điểm sống; hiện nay anh H có quan hệ và chung sống với người phụ nữ khác như vợ chồng. Gia đình hai bên đã hòa giải nhiều lần nhưng đến nay không thể hòa giải được. Hiện tại chị Q và anh H đã sống ly thân, không còn sự quan tâm tới nhau.Quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã tiến hành hòa giải hai lần nhưng anh H đều vắng mặt nên không hòa giải được. Theo quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và Gia đình: *"1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác"*. Như vậy, có thể thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị Q và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu của chị Q về việc xin ly hôn anh H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần chấp nhận.

- *Về con chung:*

[5] Hội đồng xét xử xét thấy, chị Q có công việc và thu nhập ổn định, hiện tại chị đang nuôi con chung và đảm bảo về vật chất và tinh thần cho cháu.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Q có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con. Yêu cầu của chị Q về việc được nuôi con phù hợp với thực tế và đảm bảo quyền lợi ích của con chung. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Q, giao cháu Trần Anh T, sinh ngày 05/10/2012 cho chị Q tiếp tục nuôi con theo quy định tại các điều 81, điều 82 và điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; vấn đề cấp dưỡng nuôi con, do chị Q không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về tài sản chung:*

[6] Chị Q và anh H không yêu cầu nên không giải quyết.

- *Về án phí*

[7] Chị Q là nguyên đơn trong vụ án ly hôn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Về quyền kháng cáo:*

[8] Chị Q và anh H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị Q và anh Trần Văn H.

2. Về con chung: Giao cho chị Q trực tiếp nuôi con chung Trần Anh T, sinh ngày 05/10/2012 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận.

Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị Q là nguyên đơn phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 14406 ngày 11 tháng 7 năm 2018, tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận D, thành phố Hải Phòng.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị Hoàng Thị Q có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Trần Văn H vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận D;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- UBND phường Đ , quận D, HP (số ĐKKH: 53/2012);
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Song Hải